

# VỀ TẮM AO TA

*Truyện ngắn của Nguyễn Ngọc Hoa*

Mùa hè năm nay (1980), lần đầu tiên tôi lấy đến hai tuần lễ nghỉ hè như các bạn ở Công ty Tiệp ích Montana-Dakota. Kỳ này, trên đường lái xe đi Texas thăm bạn bè như mấy năm trước, tôi ghé khoảng nửa đường thăm cô em cô cậu là Huệ. Nhà Huệ ở làng Cahokia thuộc tiểu bang Illinois, nằm trên bờ đông sông Missouri, và thuộc vùng đô thị St. Louis. Thành phố St. Louis lại thuộc tiểu bang Missouri và nổi tiếng nhờ có Gateway Arch (Tây Tiến Môn) là đài kỷ niệm cuộc bành trướng lãnh thổ Hoa kỳ về phía tây.

Huệ là con o Hoàng và lớn hơn tôi sáu tuổi, Hoàng là tên dượng. Ông bà nội sinh ra tám, chín người con nhưng chỉ có cha và o sống sót qua thời trứng nước. O là em mà lấy chồng sớm nên hai người con đều lớn tuổi hơn tôi. Huệ là con đầu, đi làm sở Mỹ, kết hôn với Bill là quân nhân Mỹ, và đã theo chồng về nước từ năm 1969. Cả o dượng và gia đình đều ở Việt nam nên gia đình tôi là người thân duy nhất của Huệ ở đây.

Huệ ôm chầm lấy tôi, rơm rớm nước mắt kể kể,

“Cậu tuần nào cũng gọi điện thoại hỏi thăm *tui*, còn anh lớn nhất nhà, mai mốt cậu nằm xuống sẽ thay mặt cậu, mà chẳng bao giờ *đoái hoài đoái quở* tới con em *ni*. May là *tui* năn nỉ ỉ ôi với chị Châu nên anh chị mới ghé nhà *tui*, *chớ* không con Lily lớn lên sẽ quên mất cậu *Ba Hoa* là ai.” Lily là con gái duy nhất của Huệ và Bill năm nay lên sáu, lớn hơn bé Mạc của tôi hai tuổi.

“*O mi* nói *chi* mà quá đáng *rứa?*” tôi cười đã lẽ, vượt lưng cô em họ, và nói ba lớn, “Năm ngoái *tui* quên gửi thiệp Giáng sinh cho *o mi* và ông Bill hả? Bậy quá, năm nay *tui* gửi thiệp gấp đôi *hí?*”

“*Khi mô* anh cũng giỡn được! Hai lần lên Bismarck gặp anh, về nhà ông Bill khen anh không tiếc lời.”

Tôi bước lại bắt tay Bill, người đàn ông trạc ngũ tuần mới đi làm về còn *com-lê* cà-vạt chỉnh tề. Trước đây chúng tôi đã gặp nhau, khi ông lái *camper* (xe làm nhà di động dùng đi du lịch và cắm trại) đi nghỉ hè và ghé qua North Dakota thăm cha mẹ. Huệ nói Bill là sĩ quan cao cấp giữ chức vụ quan trọng trong nha Quân báo Quân đội Hoa kỳ, nhưng không cho biết gì thêm. Khi tôi tò mò hỏi tới, Bill cười đáp bằng câu nói người Mỹ hay dùng khi không muốn tiết lộ điều gì,

“Nếu tôi nói với anh, tôi sẽ phải giết anh.”

Có lần Bill vui miệng giải thích phương cách phối kiếm và phối hợp tin tức tình báo giữa bộ Chỉ huy Phòng không Bắc Mỹ (NORAD) và ba bộ Chỉ huy Chiến đấu hợp nhất hiện nay của bộ Quốc phòng là bộ Chỉ huy Âu châu (EUCOM), bộ Chỉ huy Ấn độ dương - Thái bình dương (INDOPACOM), và bộ Chỉ huy Miền Nam (SOUTHCOM). Tôi biết mình *gặp thứ dữ*, không hỏi thêm.

Trong những ngày tôi và Quỳnh Châu thăm viếng, Bill và Huệ đi làm như thường, nhưng gửi Lily đi chơi với Mạc. Chúng tôi đi thăm các nơi như Gateway Arch, viện Bảo tàng Nghệ thuật St. Louis, vườn Bách thảo Missouri, v.v. Lily mang vẻ đẹp ngây thơ nửa Âu nửa Á, nói liến thoắng

nhưng rất dễ thương, quấn quýt với Mạc, và buổi chiều về dắt tay Mạc đi khoe với bọn trẻ con hàng xóm, “*My best cousin*” (Anh họ bảnh nhất của tao). Hai đứa về nhà với một lô đồ chơi bạn Lily tặng. Sáng ngày thứ tư là ngày cuối cùng chúng tôi ở Cahokia, trước khi đi làm, Huệ dặn,  
“Chiều nay anh chị về sớm để sửa soạn họp mặt với bạn tụi *tui*. Được dịp khoe anh chị và cháu, ông Bill khoái lắm.”

Lily níu tay và kề miệng vào tai tôi nói nhỏ,

“Tối qua, con nghe lóm ba nói với má là sẽ dành cho cậu một ngạc nhiên lớn. Con nghĩ không ra là ngạc nhiên gì; tối nay cậu biết, cậu nói cho con biết với nhé.”

“Không cần đâu, Lily,” tôi cười khà khà, “Con cứ bám sát cậu thì biết ngay chứ gì.”

Hầu hết khách dự buổi tiếp tân là các cặp vợ chồng Việt - Mỹ, vợ Việt chồng Mỹ, quen thân với Huệ. Duy có một thiếu phụ trẻ người Âu dáng người tương đối nhỏ nhắn, tóc cắt ngắn, mắt xanh biếc, và da trắng nõn đến một mình, Bill giới thiệu là Katya bạn cùng làm việc với ông. Nàng chào tôi bằng tiếng Việt khá rõ ràng,

“*Chào anh Ba Hoa, rất hân hạnh được biết anh.*”

Đằng sau lưng tôi, Lily và Mạc la lên, “Ngạc nhiên! Ngạc nhiên!” rồi bỏ chạy mất. Chính tôi cũng ngạc nhiên, nhìn Katya chờ đợi. Nàng chậm rãi giải thích bằng tiếng Anh,

“Tôi là người Nga, ‘Katya’ là tên tắt của ‘Ekaterina,’ nhưng chồng tôi người Việt. Bill nói có thể anh quen anh ấy.”

“Vậy sao? Chồng cô tên gì?” tôi bước qua một ngạc nhiên khác.

“Anh ấy tên Hường tốt nghiệp kỹ sư điện năm 1970. Tôi có tấm hình Hường đây, để tôi lấy anh xem.”

Người trong hình là Hường bạn đồng khóa kỹ sư với tôi. Tương người cao mảnh khảnh, nét mặt dễ nhìn, và giọng nói từ tốn, Hường thuộc loại học giỏi trong lớp. Ít ai biết rõ đời tư của Hường, ngoài chuyện Hường là con một và có cha mẹ lớn tuổi nên được hoãn dịch vì lý do gia cảnh. Hường thường đi cặp kè với Lữ người Việt gốc Hoa, người bị bạn bè nhại tiếng Quảng Đông gọi là *Á Lù*, và không chơi với ai khác. Tụi bạn kháo nhau khi thi vào trường Điện, *Á Lù* bị “thiếu điểm chút xíu,” phải dứt lót tiền bạc để trúng tuyển, và sau đó mượn Hường ở luôn trong nhà dạy kèm để đủ khả năng học và thi lên lớp trên. Nghe đâu năm học đệ nhị niên, Hường được ông bà già cưới cho cô vợ miệt vườn từ dưới quê Châu Đốc, Chương Thiện gì đó. Vợ Hường sắc sảo mặn mà và đảm đang, buôn tảo bán tần nuôi chồng đi học, và hết lòng phụng dưỡng cha mẹ chồng.



Sau ngày tốt nghiệp, Hường khỏi lo bị động viên đi lính nên *tà tà* vào phi trường Tân Sơn Nhứt xin làm cho Hoa kỳ. Không ai biết Hường làm việc gì, một đứa bạn thấy Hường ngồi băng sau chiếc xe du lịch Chrysler Plymouth màu xanh to giềnh giàng có tài xế và cận vệ người Mỹ ngồi ở băng trước. Trong một buổi họp mặt bạn đồng khóa hàng năm, thằng Hữu, một *cây* nói tục, cắc cớ hỏi Hường,

“Làm sở Mỹ, ngoài việc *cầm cu cho Mỹ đá*, nói chuyện bằng tiếng Anh mỗi tay, và moi được lắm *địa* (tiền) mà làm cái nghề ngỗng gì?”

“Tao chuyên về ra-đa,” Hường không thèm đổi đáp câu hỏi *xóc óc*, “Giờ tao làm quản đốc đài Ra-đa Phú Lâm trên đường đi về miền Tây. Với kỹ thuật tân tiến nhất hiện nay, đài ra-đa của tao có khả năng dò tìm mọi hoạt động quân sự khắp vùng Đông nam Á. Ở bản doanh trong phi trường, tao là chuyên gia số một về kỹ thuật ra-đa đó.”

Hôm nay Katya điền vào khoảng trống về cuộc sống của Hường sau tháng Tư năm 1975,

“Tốt nghiệp cao học vật lý ở Học viện Vật lý và Kỹ thuật Mạc Tư Khoa, tôi được chỉ định theo học khóa Việt ngữ cấp tốc để chuẩn bị công tác ở Việt nam. Tháng Năm năm 1975, tôi và một nhóm chuyên viên bay sang Sài gòn với nhiệm vụ nghiên cứu cách tháo gỡ và mang về hệ thống ra-đa Hoa kỳ để lại. Tôi được lệnh phải dùng mọi cách, kể cả dụ hoặc và lung lạc tình cảm, để hấp thu kiến thức của Hường; anh là chìa khóa duy nhất để Nga xô có được kỹ thuật đó.”

“Thật vậy sao?” tôi hỏi lại.

“Về mặt khoa học và kỹ thuật, Nga xô thường đi sau Hoa kỳ từ năm đến mười năm, tùy theo tài nghệ đánh cắp bí mật của các tay gián điệp; nay vợ được Hường là cả một cơ hội bằng vàng,” Katya cười buồn và tiếp tục kể.

Vì vốn liếng Việt ngữ của Katya chưa đủ để trao đổi kiến thức kỹ thuật, và thông dịch viên Hà nội cung cấp vừa dốt chữ nghĩa lại vừa mù tịt về khoa học, Katya và Hường dùng tiếng Anh nói chuyện với nhau, cho đám thông dịch xoi bói rình mò *ra rìa*. Katya là chuyên gia vật lý, và trong ngành vật lý, Anh ngữ là ngôn ngữ quốc tế. Đối với Katya, người thanh niên da vàng thông thái và lịch sự là mẫu người đàn ông lý tưởng, so với bọn đàn ông Nga thô lỗ cộc cằn, mở miệng sặc mùi giáo điều của Lenin và đảng Cộng sản, và toàn nghiện rượu nặng. Hường không sao cưỡng nổi sắc đẹp cáng dỡ của người thiếu nữ Nga và những biệt đãi vật chất được hưởng theo quy chế nhân viên sứ quán Nga xô. Thế là hai người say mê “làm việc” và yêu nhau.

Mùa hè năm 1977, toàn bộ hệ thống ra-đa được tháo gỡ và đóng thùng gửi về Nga xô, cùng với mọi tài liệu kỹ thuật bằng Anh ngữ. Nhưng công tác của Katya chưa hoàn tất, nàng được lệnh kết hôn với Hường và đưa chồng về Mạc Tư Khoa. Hai người ở trong căn *apartment* tiện nghi và làm kỹ sư nghiên cứu cho xưởng chế tạo vũ khí ở ngoại ô thành phố. Hai năm sau, khi trái chanh đã vắt hết nước, Hường trở thành vô ích. Katya bị chỉ định sang Cuba thiết lập đài ra-đa dùng kỹ thuật của Hoa kỳ để nghe ngóng hoạt động quân sự ở Bắc Mỹ, một kiểu *gậy ông đập lưng ông*.

Katya không thể cưỡng lại lệnh của đảng và có dự định riêng nhưng không cho Hường biết để chàng khỏi bị liên lụy. Trên chuyến bay từ Mạc Tư Khoa sang thủ đô Havana của Cuba, phi cơ ghé lại phi trường Quốc tế Montréal-Mirabel gần Montréal, Gia Nã Đại. Thừa lúc hai nhân viên phụ tá có nhiệm vụ đi kèm giám sát sơ ý, Katya vọt chạy thực mạng tới trạm quan thuế và di trú

thuộc thẩm quyền Hoa kỳ xin tỵ nạn chính trị. Tại các phi trường lớn của Gia Nã Đại, Hoa kỳ được phép lập các trạm như thế để tiếp nhận hành khách nhập cảnh nước mình.

Katya để tay lên ngực nhớ lại giây phút gay cấn khi nàng phóng người qua làn sơn đỏ dùng làm biên giới Gia Nã Đại - Hoa kỳ ở phi trường,

“Lần đầu tiên trong 32 năm của đời tôi, tôi được hít thở không khí tự do thực sự. Sau những cuộc phỏng vấn điều tra của bộ Ngoại giao và sở Trung ương Tình báo CIA, và khi họ biết nhiệm vụ và công tác của tôi, tôi được chuyển về đây làm việc dưới quyền Bill. Cố gắng giúp Hoa kỳ hiểu rõ hơn về hoạt động gián điệp của Nga sô. Đó là mùa thu năm ngoái.”

\* \* \*

Hương bị đuổi ra khỏi căn *apartment* và dọn vào căn phòng chật hẹp dành cho thợ độc thân tối tăm và ẩm thấp, mùa hè nóng như nung, và mùa đông lạnh cóng vì không có sưởi. Ở xưởng chế tạo vũ khí, Hương bị “hạ tầng công tác” xuống làm thợ. Một tháng trôi qua, rồi hai tháng, và ba tháng, không thấy Katya gửi thư về như đã hứa, Hương biết mình đã bị dồn vào bước đường cùng và nếu sơ hở lộ ra một chút bất mãn, sẽ bị đày đi Siberia lao động *mút mùa* trong trại tập trung. Hương tập sống như thợ thuyền Nga, buổi sáng vào xưởng rót một ly Vodka uống cạn trước khi làm việc, và chiều về ôm chai Vodka nhắm nhĩ đến khi vào giường. Một năm sau, Hương bị đuổi việc hẳn và đuổi ra khỏi căn phòng. Thất nghiệp và không có chỗ ở, Hương tiếp xúc với “Đại sứ quán” (tòa Đại sứ) Việt Cộng, xin giúp đỡ phương tiện về nước. “Quan chức” Việt Cộng từ chối bằng lời mỉa mai,

“Anh vốn là tàn tích của Mỹ Ngụy, sau ‘ngày giải phóng’ lại hợp tác với nước ngoài; giờ sao không cầu cứu chị vợ ‘Liên sô’ giúp cho?”

Trong lúc tuyệt vọng, Hương được người quen trước là du học sinh từ Hà nội sang thương tình đưa gia nhập vào tập thể người Việt sống trong bóng tối. Đó là một xã hội gồm cựu du học sinh hay cựu công nhân “đi lao động nước ngoài” ở Nga sô, Ba Lan, Tiệp Khắc, và Hung Gia Lợi, và sau thời gian đi học hoặc đi làm chính thức, trốn ở lại không về nước. Họ không từ bất cứ công việc nào có thể kiếm ra tiền: từ buôn lậu hàng hóa đến đưa người trốn bất hợp pháp từ nước này sang nước khác. Một năm sau, Hương thành tay anh chị, làm ăn phát đạt, kiếm được nhiều đồng *rúp* (tiền Nga), và được đàn em kính nể. Hàng đêm vui thú với gái Nga và Tây Âu, ăn uống rượu chè sang trọng, và tiêu tiền như nước. Một hôm, sau một đêm trác táng, sáng dậy ho ra một búng máu. Bác sĩ cho biết đã mắc bệnh lao.

Một tháng sau, Hương mang thân tàn ma dại và hai buồng phổi đầy vi trùng Koch trở về Sài gòn. Tìm bà vợ miệt vườn mười năm trước, tạ tội, thề nguyện, và xin *ca bài* “*Ta về ta tắm ao ta.*” “Ao nhà” hoan hỉ chấp nhận. Từ đó, hai người sống hạnh phúc bên nhau như trong . . . chuyện cổ tích.

**Nguyễn Ngọc Hoa**

Ngày 23 tháng Hai, 2022